

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung dự toán năm 2022 cho Sở Nội vụ
và UBND các huyện để tổ chức các lớp bồi dưỡng Đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2021-2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 40/TTr-STC ngày 24/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp kinh phí cho Sở Nội vụ và UBND các huyện, số tiền: 829.382.000 đồng (*Tám trăm hai mươi chín triệu, ba trăm tám mươi hai ngàn đồng*), từ nguồn Quản lý hành chính chưa phân bổ trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2022, để tổ chức các lớp bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp huyện, xã nhiệm kỳ 2021-2026, như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nội vụ, UBND các huyện: Tiên Phước, Nông Sơn, Hiệp Đức, Bắc Trà My, Nam Trà My, Phước Sơn, Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, thực hiện thanh, quyết toán theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện kiểm soát chi, hướng dẫn thanh, quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện: Tiên Phước, Nông Sơn, Hiệp Đức, Bắc Trà My, Nam Trà My, Phước Sơn, Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục



**BỘ SUNG KINH PHÍ TỔ CHỨC CÁC LỚP BỒI DƯỠNG ĐẠI
BIỂU HĐND CẤP HUYỆN, XÃ NHIỆM KỲ 2021-2026**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2022 của UBND
tỉnh Quảng Nam)*

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Tổng Kinh phí
(A)	(B)	(1)
1	Sở Nội vụ	215.646.000
2	UBND các huyện	613.736.000
	Tiên Phước	114.581.000
	Nông Sơn	43.080.000
	Hiệp Đức	54.100.000
	Bắc Trà My	63.107.000
	Nam Trà My	69.173.000
	Phước Sơn	71.885.000
	Nam Giang	74.960.000
	Đông Giang	65.390.000
	Tây Giang	57.460.000
	Tổng cộng	829.382.000